TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAN PHƯỢNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2023/HS-ST.
Ngày: 12 - 9 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Văn Nhật

Bà Bùi Thị Bích Phượng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 91/2023/TL-HSST ngày 25 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2023, đối với:

- *Bị cáo:* Quách Văn N, sinh năm 1962, nơi cư trú: Cụm 8, **xã T**, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Văn Thường và bà Nguyễn Thị Gái (đều đã chết); có vợ; con: 01con sinh năm 1996, Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 12/11/1996 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt ngày 17/12/2002, chấp hành xong án phí năm 2003, tiền phạt năm 2007, danh bản, chỉ bản số 155 ngày 313/4/2023 của Công an huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2023; bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1974; Văn Trai, Văn Phú, huyện Thượng Tín, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Bùi Minh Q, sinh năm 2002; nơi cư trú: phố Phùng Hưng, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 03/4/2023, tại cổng bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng thuộc phố Tây Sơn, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội Quách Văn N gặp và đồng ý bán 01 gói Heroin với giá 400.000 đồng cho một người bạn xã hội tên Sáu không rõ nhân thân lý lịch. Sau đó Nhận cầm 400.000 đồng đi xe máy ra bến xe **xã T**, huyện Đan Phượng mua của một người đàn ông không quen biết một gói ma túy giá 200.000 đồng rồi mang đến cổng bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng để giao ma túy nhưng chưa kịp giao cho Sáu thì bị Công an thị trấn Phùng bắt quả tang, thu giữ 01 gói ma túy, 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave S biển kiểm soát 29Y5-31005, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung lắp sim 0357754880 và tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng.

Bản kết luận giám định số 2140/KL-KTHS ngày 12/4/2023 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Cục chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ là ma túy loại Heroin, khối lượng 0,127 gam.

Bản cáo trạng số 92/CT-VKS-ĐP ngày 24/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố Quách Văn N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Quách Văn N khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố Quách Văn N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Quách Văn N từ 30 đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Quách Văn N. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định; Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave S biển kiểm soát 29Y5-31005, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung lắp sim 0357754880 và tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng, bị cáo tự nguyện chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Vụ án xảy ra trên địa bàn huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội nên việc khởi tố, truy tố và xét xử được các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố

tụng hình sự.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa Quách Văn N khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 03/4/2023, tại cổng bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Quách Văn N đồng ý bán và nhận của Sáu 400.000 đồng đi mua ma túy rồi đem gói ma túy đến cổng bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng để đưa cho Sáu nhưng chưa kịp giao ma túy và nhận tiền thì bị công an thị trấn phùng bắt quả tang. Như vậy hành vi đem gói ma túy có khối lượng 0,127 gam với mục đích bán lấy lãi của Quách Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy' được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo theo tội danh và Viện dẫn điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của Quách Văn N là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của người sử dụng. Tệ nạn ma túy là vấn đề nhức nhối của xã hội, đặc biệt trong tình hình hiện nay, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân xấu, năm 1996 bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 8 năm về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân, nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội; về tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật hình sự, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave S biển kiểm soát 29Y5-31005 Công an thu giữ là của ông **Nguyễn Văn H**, qua xác minh ông Huyên khai mua chiếc xe trên vào năm 2015 đã làm thủ tục tên ông Huyên, sau một thời gian do không có nhu cầu sử dụng nên ông Huyên đã bán chiếc xe trên cho một người không quen biết, bán không có giấy tờ. Kết quả tra cứu chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Quá trình điều tra Nhận khai chiếc xe trên là của Nhận mua dùng làm phương tiện đi lại, bị cáo sử dụng xe đi mua, bán ma túy nên sẽ được tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát: 29Y5-31005 bị cáo sử dụng đi mua bán ma túy, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung lắp sim 0357754880 bị cáo liên lạc mua bán ma túy và tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng do mua bán ma túy mà có sẽ được tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[6]. Về án phí: Bị cáo Quách Văn N là người cao tuổi không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tại phiên tòa bị cáo đã được giải thích nhưng bị cáo tự nguyện xin được nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Quách Văn N 27 (Hai mươi bảy) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 03/4/2023.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bao gói sau giám định của Phòng PC09- CATP Hà Nội được niêm phong theo quy định của pháp luật.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu đen đã qua sử dụng, đầu yếm xe bị vỡ, số khung RL HHC09087Y841721, số máy: HC09E- 6660874; 01 biển kiểm soát 29Y5- 1005; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu vàng - trắng đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim. hiện tại không kiểm tra được tình trạng hoạt động của máy (theo biên bản giao nhận vật chứng giữa công an và chi cục thi hành án lập ngày 30/8/2023) .

- Tịch thu nộp vào ngân hàng nhà nước số tiền 200.000 đồng (theo giấy ủy nhiệm chi lập ngày 07/9/2023)

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Quách Văn N tự nguyện chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Quách Văn N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- CA, VKSND huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Tuyết